

TIẾP NHẬN PHẢN ÁNH, TỔ CÁO ***THE WHISTLE BLOWING***

Là một phần trong cam kết về tính chính trực, SP-PSA đã thiết lập chính sách tuyệt còi cho nhân viên, đối tác kinh doanh và các bên khác để báo cáo bất kỳ mối quan ngại nào có thể có liên quan đến việc tuân thủ Quy tắc hoặc các luật và quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh của công ty.

As part of our commitment to uncompromising integrity, SP-PSA has established the whistle blowing policy for its employees, business partners and others to report any concerns they may have regarding compliance with The Code, or the laws and regulations that govern company's business.

A. PHẠM VI TIẾP NHẬN BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN:

THE SCOPE INCLUDES BUT NOT BE LIMITED TO:

1. Gian lận hoặc nghi ngờ gian lận, trộm cắp và các hành vi không trung thực.
Fraud or suspected fraud, thefts and dishonest acts.
2. Trục lợi do hiểu biết của người trong cuộc.
Profiteering as a result of insider knowledge.
3. Nhận hoặc đưa hối lộ.
Accepting or giving bribes.
4. Đe dọa, phân biệt đối xử hoặc quấy rối nhân viên và những người khác trong quá trình làm việc hoặc với tư cách của một nhân viên SP-PSA.
Intimidation, discrimination or harassment of staff and other persons during the course of work or in the capacity of a SP-PSA employee.
5. Biền thủ quỹ.
Misappropriation of funds.
6. Tiết lộ thông tin bí mật cho bên ngoài.
Disclosure of confidential information to outside parties.
7. Xung đột lợi ích trong các giao dịch kinh doanh với các bên bên ngoài hoặc tham gia vào các hoạt động bị cấm.
Conflict of interest in business dealings with external parties or involvement in prohibited activities.
8. Quấy rối tình dục.
Sexual harassment.

B. PHẢN ÁNH, TỔ CÁO QUA MỘT TRONG CÁC KÊNH THÔNG TIN SAU:

THE CHANNELS FOR REPORTING SUCH CONCERNS OR MATTERS INCLUDE, WHERE APPROPRIATE:

1. Người giám sát trực tiếp.
The immediate supervisor.
2. Trưởng bộ phận.
The head of department.
3. Trưởng bộ phận Nhân sự.
Head of Human Resource department.
4. Đường dây nóng/ email của Tuyệt còi (0254 3924 571 hoặc Ethics@sp-psa.com.vn).

5. Ban Tổng Giám đốc.
The Board of Directors.

C. BẢO VỆ DANH TÍNH NGƯỜI PHẢN ÁNH, TỔ CÁO:

PROTECTION FOR WHISTLEBLOWER IDENTITY

1. SP-PSA cung cấp sự đảm bảo rằng danh tính của người phản ánh, tổ cáo sẽ được giữ bí mật trừ khi việc tiết lộ đó được yêu cầu bởi tòa án hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
SP-PSA provides assurance that the whistleblower's identity will be kept confidential unless such disclosure is required by the court or other regulatory authorities.
2. SP-PSA sẽ không dung thứ cho việc trả thù, trù dập người phản ánh, tổ cáo, và sẽ tiến hành kỷ luật đối với những người trả thù, trù dập người phản ánh, tổ cáo.
SP-PSA will not tolerate victimisation of the whistleblower, and disciplinary action will be taken against those who victimise the whistleblower.
3. SP-PSA cam kết rằng việc phản ánh, tổ cáo của người tố cáo sẽ được bảo vệ ngay cả khi khiếu nại về sơ suất được chứng minh là sai miễn là báo cáo đã được thực hiện một cách thiện chí. Tuy nhiên, báo cáo với ý định hãm hại người khác thì sẽ bị trừng phạt thích đáng.
SP-PSA provides assurance that the employment of the whistleblower will be protected even if the claim of malpractice proves to be erroneous provided the report has been made in good faith. However, reporting with malicious intent will not be tolerated.
4. Một nhân viên bảo vệ người tố cáo (là nhân viên bộ phận Nhân sự công ty) sẽ bảo vệ người phản ánh, tổ cáo đã có hành vi thiện chí, sau khi tuýt còi. Nhân viên Bảo vệ Người phản ánh, tổ cáo sẽ giữ liên lạc với người đó và theo dõi tình trạng của họ để đánh giá dấu hiệu của sự trả thù hoặc trù dập.
A Whistleblower Protection Officer (a member from Human Resource department) will serve to protect the whistleblower who has acted in good faith, post whistle-blowing. The Whistleblower Protection Officer will keep in touch with the whistleblower and monitor the status of the whistleblower to assess signs of victimisation or distress.

D. BẢO MẬT THÔNG TIN VÀ DANH TÍNH NGƯỜI BỊ PHẢN ÁNH, TỔ CÁO:

CONFIDENTIALITY OF WHISTLEBLOWER & WHISTLEBLOWEE IDENTITY:

1. Danh tính của người tố cáo sẽ được giữ bí mật.
The whistleblower's identity will be kept confidential.
2. Số lượng nhân viên tham gia vào cuộc điều tra sẽ được giữ ở mức tối thiểu để đảm bảo tính bí mật của vụ việc và người tố cáo được duy trì.
The number of staff involved in the investigation will be kept to a minimum so as to ensure that the confidentiality of the case and the whistleblower is maintained.
3. Danh tính của bị người phản ánh, tổ cáo sẽ được giữ bí mật cho đến khi có đủ bằng chứng để chứng minh rằng phản ánh, tổ cáo đó là có cơ sở.
The identity of the whistleblowee will be kept confidential until there is sufficient evidence to support that it is a genuine case.

E. BẢO VỆ SP-PSA VÀ NGƯỜI BỊ PHẢN ÁNH, TỔ CÁO:

PROTECTION FOR SP-PSA AND WHISTLEBLOWEE:

1. Thông tin liên quan đến vụ việc phản ánh, tố cáo sẽ được giữ bí mật và giới hạn trong nhóm các Cán bộ được chỉ định phụ trách cuộc điều tra. Điều này là để ngăn chặn sự rò rỉ thông tin không cần thiết có thể dẫn đến trong các vụ kiện pháp luật tiềm năng nếu không có đủ bằng chứng để kết luận vụ việc.

Information pertaining to the whistleblowing case will be kept confidential and restricted to the group of designated officers in charge of the investigation. This is to prevent unnecessary leakage of information which could result in potential law suits if there is insufficient evidence to support the case.

2. SP-PSA sẽ đảm bảo có đủ dữ kiện và bằng chứng để hỗ trợ cho hành động/ quyết định được thực hiện chống lại người bị phản ánh, tố cáo và bằng chứng có thể được đưa ra để kiểm tra chéo/ xem xét kỹ lưỡng tại tòa án.

SP-PSA will ensure there are sufficient facts and evidence to support the action/ decision to be taken against the whistleblowee, and that the evidence is able to stand up to cross-examination/ scrutiny in the courts.

3. SP-PSA sẽ đảm bảo rằng tất cả những người bị phản ánh, tố cáo sẽ không bị kết tội bất kỳ hành vi sai trái nào hoặc bị trừng phạt thích đáng cho đến khi các tình tiết vụ việc được chứng minh một cách xác thực và có đủ bằng chứng để kết luận vụ việc.

SP-PSA will ensure that all whistleblowees will not be convicted of any wrongdoing or be unduly penalised until the case facts are proven to be genuine and sufficient evidence is in place to support the case.

F. BAN TIẾP NHẬN PHẢN ÁNH, TỐ CÁO CỦA SP-PSA SẼ THỰC HIỆN:
SP-PSA'S WHISTLE BLOWING UNIT SHALL DO ACTIONS:

1. Tiếp nhận và ghi lại các vấn đề được báo cáo.
The receiving and recording of matters reported.
2. Xem xét và đánh giá nội dung phản ánh, kiến nghị để xác định liệu có hoặc không phải điều tra thêm.
The evaluation and assessment of the matter to establish whether or not to investigate further.
3. Tự thực hiện điều tra, trừ khi nhận được chỉ đạo cần phải lập nhóm điều tra.
The investigation itself, unless direction on the investigation is deemed necessary to be provided by an Investigation Team.
4. Chuẩn bị, xem xét và xác nhận báo cáo điều tra, bao gồm các khuyến nghị về các hành động tiếp theo.
The preparation/ review and endorsement of the investigation report, including recommendations on follow-up actions.
5. Các báo cáo hàng quý về các trường hợp được phản ánh, tố cáo đến Ban Tổng Giám đốc.
Quarterly reports on cases reported will be submitted to the Board of Director.

Chính sách này đã được Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc ký duyệt ban hành kèm theo Quyết định số 09/QĐ-SP-PSA ngày 01/04/2021 và đang có hiệu lực thi hành tại SP-PSA.

This policy has been signed and approved by the General Director and Deputy General Director together at Decision No 09/QĐ-SP-PSA dated 01 April 2021 and is in effect at SP-PSA.